

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY NĂM HỌC 2025-2026

NGÀNH: VĂN HÓA VÀ TRUYỀN THÔNG XUYÊN QUỐC GIA (BẠC 3)

KHÓA	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Số giờ/ tuần	KHÓA	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Số giờ/ tuần	
QH.2025 HỌC KỲ 1	HIS1056	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3	3	QH.2025 HỌC KỲ 2	PHI1006	Triết học Mác - Lênin	3	3	
	THL1057	Nhà nước và pháp luật đại cương	2	2				Ngoại ngữ B1	5	5
	FLF1018	Kỹ năng hỗ trợ	3	3		ENG2050	Tiếng Anh xã hội 2	3	6	
	ENG2066	Diễn thuyết trước công chúng	3	3		INT1004	Tin học cơ sở 2	3	3	
	ENG3112	Truyền thông thị giác	3	3		ENG2051	Tiếng Anh học thuật 2	3	6	
		Tự chọn khối IV.1.2 (SV có thể chọn học các HP nhóm này tại kỳ 1, kỳ 2 hoặc kỳ 4)	6	6				Tự chọn khối II.2 (SV có thể chọn học các HP nhóm này tại kỳ 2 hoặc kỳ 3)	6	6
	ENG2068	Tiếng Anh cho các vấn đề đương đại 1	3	3		ENG1001B	Địa lý đại cương	3	3	
	ENG2048	Tiếng Anh xã hội 1	3	6		FLF1006	Tìm hiểu cộng đồng Châu Âu	3	3	
	ENG2049	Tiếng Anh học thuật 1	3	6		FLF1005	Tìm hiểu cộng đồng Châu Á	3	3	
	ENG2073	Biên tập văn bản	3	3		FLF1015	Học tập cùng cộng đồng	3	3	
QH.2024 HỌC KỲ 3	FLF1009	Tư duy sáng tạo và khởi nghiệp	3	3	QH.2024 HỌC KỲ 4	PHI1002	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	2	
	PEC1008	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	2		ENG2055	Ngôn ngữ học tiếng Anh 1	3	3	
	FLF1017	Tư duy định lượng trong phân tích văn hóa xã hội	3	3		ENG2054	Giao tiếp liên văn hóa	3	3	
	FLF1057	Văn hóa các nước ASEAN	3	3		ENG2052	Đất nước học Anh Mỹ	3	3	
	ENG2051	Tiếng Anh học thuật 2	3	6		ENG3130	Các lịch sử báo chí và truyền thông	3	3	
		Tự chọn khối II.2 (SV có thể chọn học các HP nhóm này tại kỳ 2 hoặc kỳ 3)	6	6				Tự chọn khối III.2 (SV có thể chọn học các HP nhóm này tại kỳ 3 hoặc kỳ 4)	3	3
	FLF1010	Tri tuệ cảm xúc, giao tiếp xã hội	3	3		PHI1051**	Logic học đại cương	3	3	
	FLF1007	Công nghệ thông tin và truyền thông	3	3		FLF1050	Cảm thụ nghệ thuật	3	3	
		Tự chọn khối III.2 (SV có thể chọn học các HP nhóm này tại kỳ 3 hoặc kỳ 4)	3	3		FLF1055	Cổ học tinh hoa	3	3	
	HIS1053**	Lịch sử văn minh thế giới	3	3				Tự chọn khối IV.2.2.2 (SV có thể chọn học các HP nhóm này tại kỳ 4 hoặc kỳ 6)	6	6
FLF1058	Thiết kế sản phẩm truyền thông	3	3	ENG2082	Truyền thông xuyên quốc gia và văn hóa số	3	3			
PSF1050	Tâm lý học đại cương	3	3							
QH.2023 HỌC KỲ 5	POL1001	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2	QH.2023 HỌC KỲ 6	HIS1001	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	2	
	ENG3136	Di cư và các cộng đồng xuyên quốc gia	3	3		ENG3128	NC Văn hóa và truyền thông: Lịch sử, lý thuyết và đường hướng nghiên cứu	3	3	
	ENG3110	Toàn cầu hóa và sự hình thành XH đương đại	3	3				Tự chọn khối IV.2.2.2 (SV có thể chọn học các HP nhóm này tại kỳ 5 hoặc kỳ 6)	6	6
		Tự chọn khối IV.2.2.1 (SV có thể chọn học các HP nhóm này tại kỳ 5 hoặc kỳ 6)	3	3		ENG3029	Báo chí trực tuyến	3	3	
	ENG2056	Ngôn ngữ học tiếng Anh 2	3	3		ENG2080	Chủ đề phê bình phim	3	3	
	ENG3057	Ngữ nghĩa học	3	3				Tự chọn khối V.2.1	3	3
	ENG3056	Ngôn ngữ, Văn hóa và Xã hội	3	3		ENG3101	Phong cách học tiếng Anh	3	3	
	ENG2058	Ngôn ngữ học xã hội	3	3		ENG2059	Ngữ pháp chức năng	3	3	
	ENG3077	Văn học và giao tiếp	3	3		ENG3074	Tiếng Anh toàn cầu	3	3	
	ENG2060	Phân tích diễn ngôn	3	3		ENG3062	Phiên dịch	3	3	
	ENG2057	Ngữ dụng học	3	3		ENG3030	Biên dịch	3	3	
		Tự chọn khối IV.2.2.3 (SV có thể chọn học các HP nhóm này tại kỳ 5 hoặc kỳ 6)	6	6				Tự chọn khối V.2.2 (SV có thể chọn học các HP nhóm này tại kỳ 5, kỳ 6 hoặc kỳ 7)	9	9
	ENG3100	Phát triển bền vững	3	3		ENG3132	Thực hành xây dựng và quản lý dự án truyền thông và marketing	3	3	
	ENG2075	Các tổ chức quốc tế	3	3		ENG3125	Kỹ năng giao tiếp trong thời đại số	3	3	
	ENG3137	Du lịch và các biểu tượng văn hóa	3	3				Tự chọn khối V.2.3 (SV có thể chọn học các HP nhóm này tại kỳ 5, kỳ 6 hoặc kỳ 7)	9	9
		Tự chọn khối V.2.2 (SV có thể chọn học các HP nhóm này tại kỳ 5, kỳ 6 hoặc kỳ 7)	9	9		ENG3135	Thực hành xây dựng và quản lý dự án XH	3	3	
ENG3131	Nghiên cứu, xây dựng và quản lý dự án truyền thông và marketing	3	3	ENG3104	Chính sách và thể chế quốc tế	3	3			

Hà Nội, ngày tháng năm 20...

PHÓ TRƯỞNG KHOA

KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐT&NH

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY NĂM HỌC 2025-2026

NGÀNH: VĂN HÓA VÀ TRUYỀN THÔNG QUỐC GIA (BẠC 4)

KHÓA	Mã HP	Tên học phần	Số TC	Số giờ/ tuần	KHÓA	Mã HP	Tên học phần	SỐ TC	Số giờ/ tuần	
QH.2025 HỌC KỲ 1	HIS1056	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3	3	QH.2025 HỌC KỲ 2	PHI1006	Triết học Mác - Lênin	3	3	
	ENG3112	Truyền thông thị giác	3	3				Ngoại ngữ B1	5	5
	THL1057	Nhà nước và pháp luật đại cương	2	2		ENG2051	Tiếng Anh học thuật 2	3	6	
	ENG2050	Tiếng Anh xã hội 2	3	6		INT1004	Tin học cơ sở 2	3	3	
	FLF1018	Kỹ năng hỗ trợ	3	3		ENG2065	Viết luận đại học	3	3	
	ENG2066	Diễn thuyết trước công chúng	3	3				Tự chọn khối II.2 (SV có thể chọn học các HP nhóm này tại kỳ 2 hoặc kỳ 3)	6	6
		Tự chọn khối IV.1.2 (SV có thể chọn học các HP nhóm này tại kỳ 1, kỳ 2 hoặc kỳ 4)	6	6		ENG1001B	Địa lý đại cương	3	3	
	ENG2068	Tiếng Anh cho các vấn đề đương đại 1	3	3		FLF1006	Tìm hiểu cộng đồng Châu Âu	3	3	
	ENG2048	Tiếng Anh xã hội 1	3	6		FLF1005	Tìm hiểu cộng đồng Châu Á	3	3	
	ENG2049	Tiếng Anh học thuật 1	3	6		FLF1015	Học tập cùng cộng đồng	3	3	
	ENG2073	Biên tập văn bản	3	3			Tự chọn khối IV.1.2 (SV có thể chọn học các HP nhóm này tại kỳ 1, kỳ 2 hoặc kỳ 4)	6	6	
QH.2024 HỌC KỲ 3	FLF1009	Tư duy sáng tạo và khởi nghiệp	3	3	ENG2069	Tiếng Anh cho các vấn đề đương đại 2	3	3		
	PEC1008	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	2	PHI1002	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	2		
	FLF1017	Tư duy định lượng trong phân tích văn hóa xã hội	3	3	ENG2055	Ngôn ngữ học tiếng Anh 1	3	3		
	FLF1057	Văn hóa các nước ASEAN	3	3	ENG2054	Giao tiếp liên văn hóa	3	3		
		Tự chọn khối II.2 (SV có thể chọn học các HP nhóm này tại kỳ 2 hoặc kỳ 3)	6	6	ENG2052	Đất nước học Anh Mỹ	3	3		
	FLF1010	Tri tuệ cảm xúc, giao tiếp xã hội	3	3	ENG3130	Các lịch sử báo chí và truyền thông	3	3		
	FLF1007	Công nghệ thông tin & truyền thông	3	3			Tự chọn khối III.2 (SV có thể chọn học các HP nhóm này tại kỳ 3 hoặc kỳ 4)	3	3	
		Tự chọn khối III.2 (SV có thể chọn học các HP nhóm này tại kỳ 3 hoặc kỳ 4)	3	3	PHI1051**	Logic học đại cương	3	3		
	HIS1053**	Lịch sử văn minh thế giới	3	3	FLF1050	Cảm thụ nghệ thuật	3	3		
	FLF1058	Thiết kế sản phẩm truyền thông	3	3	FLF1055	Cổ học tinh hoa	3	3		
PSF1050	Tâm lý học đại cương	3	3			Tự chọn khối IV.2.2.2 (SV có thể chọn học các HP nhóm này tại kỳ 4 hoặc kỳ 6)	6	6		
QH.2023 HỌC KỲ 5	POL1001	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2	ENG2082	Truyền thông xuyên quốc gia và văn hóa số	3	3		
	ENG3136	Di cư và các cộng đồng xuyên quốc gia	3	3	HIS1001	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	2		
	ENG3110	Toàn cầu hóa và sự hình thành XH đương đại	3	3	ENG3128	NC Văn hóa và truyền thông: Lịch sử, lý thuyết và đường hướng nghiên cứu	3	3		
		Tự chọn khối IV.2.2.1 (SV có thể chọn học các HP nhóm này tại kỳ 5 hoặc kỳ 6)	3	3			Tự chọn khối IV.2.2.2 (SV có thể chọn học các HP nhóm này tại kỳ 5 hoặc kỳ 6)	6	6	
	ENG2056	Ngôn ngữ học tiếng Anh 2	3	3	ENG3029	Báo chí trực tuyến	3	3		
	ENG3057	Ngữ nghĩa học	3	3	ENG2080	Chủ đề phê bình phim	3	3		
	ENG3056	Ngôn ngữ, Văn hóa và Xã hội	3	3			Tự chọn khối V.2.1	3	3	
	ENG2058	Ngôn ngữ học xã hội	3	3	ENG3101	Phong cách học tiếng Anh	3	3		
	ENG3077	Văn học và giao tiếp	3	3	ENG2059	Ngữ pháp chức năng	3	3		
	ENG2060	Phân tích diễn ngôn	3	3	ENG3074	Tiếng Anh toàn cầu	3	3		
	ENG2057	Ngữ dụng học	3	3	ENG3062	Phiên dịch	3	3		
		Tự chọn khối IV.2.2.3 (SV có thể chọn học các HP nhóm này tại kỳ 5 hoặc kỳ 6)	6	6	ENG3030	Biên dịch	3	3		
	ENG3100	Phát triển bền vững	3	3			Tự chọn khối V.2.2 (SV có thể chọn học các HP nhóm này tại kỳ 5, kỳ 6 hoặc kỳ 7)	9	9	
	ENG2075	Các tổ chức quốc tế	3	3	ENG3132	Thực hành xây dựng và quản lý dự án truyền thông và marketing	3	3		
	ENG3137	Du lịch và các biểu tượng văn hóa	3	3	ENG3125	Kỹ năng giao tiếp trong thời đại số	3	3		
		Tự chọn khối V.2.2 (SV có thể chọn học các HP nhóm này tại kỳ 5, kỳ 6 hoặc kỳ 7)	9	9			Tự chọn khối V.2.3 (SV có thể chọn học các HP nhóm này tại kỳ 5, kỳ 6 hoặc kỳ 7)	9	9	
	ENG3131	Nghiên cứu, xây dựng và quản lý dự án truyền thông và marketing	3	3	ENG3135	Thực hành xây dựng và quản lý dự án XH	3	3		
					ENG3104	Chính sách và thể chế quốc tế	3	3		

TRƯỜNG KHOA

KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐT&NH

Hà Nội, ngày tháng ... năm 20...

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG